

## ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ VÀ TÂY NGUYÊN

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvn.vn website: <https://kttvn.vn>

### BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY

Bản tin số : 114/2025

Thứ Năm ngày 24 tháng 04 năm 2025

Ngày 27 tháng 03 năm Ất Tỵ

| SỐ LIỆU THỰC ĐO |                          |                                                   |          |            |              |                                     |                                        |                                  |         |
|-----------------|--------------------------|---------------------------------------------------|----------|------------|--------------|-------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------|---------|
| Lượng mưa (mm)  |                          | Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 23/04/2025 |          |            |              |                                     |                                        |                                  |         |
| Trạm            | từ 7h 23/04 đến 7h 24/04 | Hồ chứa                                           | Sông     | Tỉnh       | Mức nước (m) | Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng chạy máy (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s) | Ghi chú |
| Mạc Đĩnh Chi    | 11.6                     | Trị An                                            | Đồng Nai | Đồng Nai   | 59.50        | 193                                 | 742                                    | 0                                |         |
| Tân Sơn Hòa     | -                        | Thác Mơ                                           | Bé       | Bình Phước | 209.63       | 16                                  | 93                                     | 0                                |         |
| Nhà Bè          | -                        | Sr.P.Miêng                                        | Bé       | Bình Phước | 70.78        | 88                                  | 90                                     | 0                                |         |
|                 |                          | Dầu Tiếng                                         | Sài Gòn  | Tây Ninh   | 21.09        | 171                                 | -                                      | 29                               |         |

| Mức nước ngày 23/04/2025 ( m ) |             |            |            |          |            |            |            |          |            |
|--------------------------------|-------------|------------|------------|----------|------------|------------|------------|----------|------------|
| Trạm                           | Sông/Kinh   | Đỉnh triều |            |          |            | Chân triều |            |          |            |
|                                |             | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện |
| Vũng Tàu                       | Biển Đông   | 3.54       | 11.15      | 2.87     | 21.30      | 2.68       | 18.30      | 1.29     | 04.00      |
| Tân An                         | Vàm Cỏ Tây  | 1.03       | 13.30      | ct       | ct         | 0.13       | 20.00      | -0.69    | 07.30      |
| Bến Lức                        | Vàm Cỏ Đông | 0.89       | 14.00      | ct       | ct         | -0.07      | 20.30      | -1.13    | 07.00      |
| Gò Dầu Hạ                      | Vàm Cỏ Đông | 0.39       | 19.00      | ct       | ct         | 0.12       | 23.40      | -0.46    | 10.10      |
| Biên Hòa                       | Đồng Nai    | 1.41       | 14.00      | ct       | ct         | -0.14      | 21.00      | -1.44    | 07.00      |
| Thủ Dầu Một                    | Sài Gòn     | 1.20       | 15.45      | 0.21     | 21.50      | -0.29      | 11.15      | -1.30    | 07.00      |
| Dầu Tiếng                      | Sài Gòn     |            |            | 0.99     | 20.00      |            |            | -1.10    | 11.30      |
| Phú An                         | Sài Gòn     | 1.09       | 14.00      | ct       | ct         | -0.18      | 20.30      | -1.61    | 06.00      |
| Nhà Bè                         | Đồng Khởi   | 1.10       | 12.00      | 0.26     | 23.30      | -0.18      | 19.00      | -1.62    | 05.30      |

| MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m) |       |            |            |      |            |            |            |       |            |
|---------------------|-------|------------|------------|------|------------|------------|------------|-------|------------|
| Trạm                | Ngày  | Đỉnh triều |            |      |            | Chân triều |            |       |            |
|                     |       | H          | giờ x.hiện | H    | giờ x.hiện | H          | giờ x.hiện | H     | giờ x.hiện |
| Phú An              | 24/04 | 1.17       | 15.00      | 0.28 | 0.00       | -0.56      | 21.00      | -1.69 | 07.30      |
|                     | 25/04 | 1.23       | 16.00      | 0.64 | 1.00       | -0.90      | 21.30      | -1.62 | 08.30      |
|                     | 26/04 | 1.28       | 17.00      | 0.95 | 1.30       | -1.20      | 22.00      | -1.44 | 09.30      |
|                     | 27/04 | 1.32       | 18.00      | 1.19 | 2.00       | -1.50      | 22.30      | -1.23 | 10.30      |
|                     | 28/04 | 1.35       | 19.00      | 1.35 | 2.30       | -1.73      | 23.30      | -0.95 | 11.30      |
| Nhà Bè              | 24/04 | 1.18       | 14.00      | ct   | ct         | -0.64      | 20.00      | -1.74 | 06.30      |
|                     | 25/04 | 1.25       | 15.00      | 0.68 | 0.30       | -1.04      | 20.30      | -1.67 | 07.30      |
|                     | 26/04 | 1.30       | 16.00      | 0.99 | 1.00       | -1.38      | 21.00      | -1.52 | 08.30      |
|                     | 27/04 | 1.34       | 17.00      | 1.22 | 1.30       | -1.66      | 21.30      | -1.30 | 09.30      |
|                     | 28/04 | 1.37       | 18.00      | 1.38 | 2.00       | -1.89      | 22.30      | -1.02 | 10.30      |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                              |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Cảnh báo : |                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Ghi chú :  | <div>- Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ<br/>( * ) : không có số liệu<br/>( - ) : không mưa</div> <div>- Cấp báo động tại:<br/>Phú An &amp; Nhà Bè:</div> <div><b>BD I : 1.40 m</b><br/><b>BD II : 1.50 m</b><br/><b>BD III : 1.60 m</b></div> |

Tin phát lúc: 08:53 giờ ngày 24 tháng 4 năm 2025

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin: Trần Huỳnh Thảo